

Số: 22 /2019/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 14 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chi tiết việc xác định và quản lý chi phí dịch vụ
công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

Căn cứ Thông tư số 14/2017/TT-BXD ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 603/TT-SXD ngày 15 tháng 3 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là “Quy định chi tiết việc xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Cà Mau”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 6 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Cà Mau; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Cà Mau;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Phòng QH-XD (Ut04), NC, TH;
- Lưu: VT. Tr 04/6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi

QUY ĐỊNH

Quy định chi tiết việc xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Cà Mau

(Ban hành kèm theo Quyết định số 22 /2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết một số nội dung có liên quan đến việc xác định chi phí quản lý chung, lợi nhuận định mức trong dự toán và việc quản lý chi phí các dịch vụ công ích đô thị như sau:

- Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.
- Duy trì hệ thống chiếu sáng.
- Duy trì, phát triển hệ thống cây xanh, quản lý công viên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích tại các khu vực đô thị đã được xếp hạng đô thị, các thị trấn hoặc đô thị chưa được xếp hạng, các điểm dân cư tập trung trên địa bàn tỉnh Cà Mau (dưới đây gọi tắt là chi phí dịch vụ công ích đô thị).

Điều 3. Nguyên tắc xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị

1. Các nội dung không nêu trong quy định chi tiết này, thì các tổ chức, cá nhân có liên quan áp dụng theo quy định của Chính phủ; quy định hoặc hướng dẫn của Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính và các quy định khác của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau trong quá trình lập và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị.

2. Khi vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt qua nhiều khu vực khác nhau, thì các định mức chi phí được xác định theo mức quy định tại khu vực chất thải rắn sinh hoạt được thu gom đưa lên phương tiện để vận chuyển.

Chương II QUY ĐỊNH CHI TIẾT

Điều 4. Xác định chi phí quản lý chung

1. Đối với công tác dịch vụ công ích đô thị có chi phí sử dụng xe, máy, thiết bị thi công $\leq 60\%$ chi phí trực tiếp thì chi phí quản lý chung được xác định bằng tỷ lệ phần trăm (%) so với chi phí nhân công trực tiếp. Định mức tỷ lệ phần trăm (%) trong trường hợp này được xác định như sau:

Số thứ tự	Loại dịch vụ công ích	Đô thị loại II	Đô thị loại III	Đô thị loại IV	Đô thị loại V và các khu vực còn lại
1	Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt	47%	45%	43%	41%
2	Duy trì hệ thống chiếu sáng	45%	43%	41%	39%
3	Duy trì, phát triển hệ thống cây xanh, quản lý công viên	44%	42%	40%	38%

Ghi chú: “Các khu vực còn lại” trong bảng định mức trên gồm địa bàn các thị trấn hoặc đô thị chưa được xếp hạng, các điểm dân cư tập trung.

2. Đối với công tác dịch vụ công ích đô thị có chi phí sử dụng xe, máy, thiết bị thi công $>60\%$ chi phí trực tiếp thì chi phí quản lý chung được xác định bằng 5% chi phí sử dụng xe, máy, thiết bị thi công.

3. Chi phí quản lý chung trong dự toán chi phí dịch vụ công ích được xác định bằng tổng chi phí quản lý chung được xác định tại khoản 1 và 2 Điều này.

Điều 5. Xác định lợi nhuận định mức

Lợi nhuận định mức trong dự toán chi phí dịch vụ công ích được xác định bằng 5% chi phí trực tiếp và chi phí quản lý chung trong dự toán chi phí thực hiện dịch vụ công ích.

Điều 6. Quy định chi tiết về việc quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị

1. Đối với dịch vụ công ích được thực hiện toàn bộ bằng nguồn vốn nhà nước do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau quản lý:

a) Phòng Kinh tế - Hạ tầng các huyện, Phòng Quản lý đô thị thành phố Cà Mau hoặc đơn vị được giao quản lý dịch vụ công ích tổ chức khảo sát, lập dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị, trình thẩm định và phê duyệt.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện và thành phố Cà Mau chủ trì thực hiện thẩm định, trình Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Cà Mau phê duyệt dự toán chi phí dịch vụ công ích trên địa bàn mình quản lý để làm cơ sở triển khai các công việc tiếp theo.

2. Đối với dịch vụ công ích không được thực hiện bằng nguồn vốn nhà nước hoặc thực hiện bằng nguồn vốn hỗn hợp vừa của nhà nước, vừa của tư nhân:

a) Đơn vị được giao quản lý dịch vụ công ích tổ chức khảo sát, lập dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị, trình thẩm định và phê duyệt.

b) Sở Xây dựng chủ trì thực hiện thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị, để làm cơ sở triển khai các công việc tiếp theo.

3. Trường hợp đơn vị được giao tổ chức khảo sát, lập dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị tại khoản 1, Điều này không đủ khả năng thực hiện thì báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau xem xét quyết định việc thuê tư vấn thực hiện cho từng trường hợp cụ thể. Trường hợp đơn vị được giao tổ chức khảo sát, lập dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị tại khoản 2 Điều này không đủ khả năng thực hiện thì báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định việc thuê tư vấn thực hiện cho từng trường hợp cụ thể.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Xây dựng và cơ quan có liên quan

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp cùng Sở Tài chính theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy định này trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Cà Mau theo dõi, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy định này đối với dịch vụ công ích được thực hiện bằng nguồn vốn do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau quản lý.

Điều 8. Xử lý chuyển tiếp

Các dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị đã phê duyệt và ký hợp đồng (hoặc giao nhiệm vụ) trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo hợp đồng đã ký. Các dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị còn lại phải thực hiện theo quy định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi